TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-ST.
Ngày: 28/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Vũ Văn Tiến.

Ông: Trần Xuân Bút.

-Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên toà sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 26/2019/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/HSST- QĐ ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn T - Sinh năm: 1982; Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện N, tỉnh N.Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông :Vũ Quang T - Sinh năm 1952; Con bà: Nguyễn Thị B - Sinh năm 1956; Có vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1984 và có 01 con: Vũ Kiều A-Sinh năm 2009

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 15/5/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 33 tháng tù về tội 'Tàng trữ trái phép chất ma túy' quy định tại khoản 1, điều 194 BLHS năm 1999.

- Ngày 14/3/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội 'Tàng trữ trái phép chất ma túy' quy định tại khoản 1, điều 194 BLHS năm 1999. (Bản án số 125/2016/HSST).

- Ngày 15/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội 'Trộm cắp tài sản quy định' tại khoản 1 điều 138 BLHS năm 1999. Tổng hợp hình phạt 36 tháng tù tại bản án số 125/2016/HSST ngày 14/3/2016

của TAND thành phố Nam Định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 48 tháng tù.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/4/2019 đến ngày 05/4/2019 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 04/4/2019, bị cáo đi nhờ xe của người đi đường từ nhà lên ngã tư thôn C, xã N, huyện Nam Trực rồi bắt xe buýt lên khu vực chợ 5 tầng thuộc phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định với mục đích mua heroin về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, bị cáo gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết, bị cáo đưa cho người đàn ông 100.000 đồng, người đàn ông nhận tiền và đưa cho bị cáo 01 gói nhỏ heroin gói bằng giấy bạc màu vàng. Bị cáo cầm gói heroin cất giấu vào trong túi quần bên phải rồi bắt xe buýt đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo về đến khu vực ngã tư thôn C, xã N, huyện Nam Trực thì xuống xe. Khi bị cáo vừa xuống xe thì bị lực lượng Công an huyện Nam Trực kiểm tra hành chính và phát hiện Thơm cất giữ trái phép trong người 01 gói hêroin. Lực lượng Công an đã bắt giữ, thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản phạm tội quả tang đối với T. Vật chứng thu giữ gồm:01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M).

Tại Bản kết luận giám định số 354/GĐKTHS ngày 05/4/2019 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu vàng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma tuý, loại ma tuý là Heroine, khối lượng mẫu M là 0,120 gam.

Bản cáo trạng số: 29/CT-VKS ngày 14/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm o khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Vũ Văn T từ 60 tháng tù đến 66 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số hêroin đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2019 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà và tại cơ quan điều tra phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 04/4/2019; biên bản khám xét ngày 04/4/2019; bản kết luận giám định số 354/GĐKTHS ngày 05/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, biên bản ghi lời khai người làm chứng anh Phạm Tuấn Đ, chị Phạm Thị H... Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 04/4/2019 tại khu vực ngã tư thôn C, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, bị cáo Vũ Văn T có hành vi cất giấu trái phép trong người 01 gói heroine có khối lượng là 0,120 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi trên của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đã có hai tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn. Bố bị cáo được tặng thưởng huy chương kháng chiến, huân chương chiến sĩ giải phóng. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ heroine để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Số hêroin đã thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số hêroin đặc điểm như biên bản giao

nhận vật chứng ngày 14/5/2019 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực.

[7] Đối với người đàn ông đã bán heroin cho Vũ Văn T, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định nên cơ quan điều tra tách ra để điều tra và xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: điểm o, khoản 2, Điều 249; điểm s, khoản 1và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt Vũ Văn T 60(Sáu mươi) tháng tù. Thời hạn được tính kể từ ngày 04/4/2019.

2.Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số hêroin đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2019 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực.

3.Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000(Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Nam Định;
-VKSND tỉnh+huyện;
-Chi cục THADS huyện Nam Trực;
-Công an huyện Nam Trực;
-UBND xã B;
-Bị cáo;
-Lưu HS+VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Mạnh Cường

PHẠM MẠNH CƯỜNG